TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 399/2026/DS-PT Ngày: 08 – 6 -2026 V/v tranh chấp hụi	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Phương

*Các Thẩm phán:*Bà Châu Minh Nguyệt

Bà Tăng Trần Quỳnh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thúy Nguyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2026, tại Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 115/2026/TLPT-DS ngày 19 tháng 3 năm 2026, về việc "Tranh chấp hụi".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2026/DS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 321/2026/QĐ-PT ngày 11 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phan Thị Tuyết H, sinh năm 1965; Căn cước số: 096165010786 cấp ngày 13/3/2026 (có mặt). Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1970; CCCD số 096070002307 cấp ngày 19/4/2023 (có mặt).

2. Bà Dương Thị X, sinh năm 1972; CCCD số 096172009694 cấp ngày 25/8/2021 (có mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp H, xã T, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo*: Ông Nguyễn Văn M *(là bị đơn)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo lời trình bày của các bên đương sự và kết quả xét xử sơ thẩm, vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 01/2021 đến tháng 7/2024 bà Phan Thị Tuyết H làm chủ hụi, mở nhiều dây hụi, ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị X tham gia với nhiều phần hụi (chưng hụi), cụ thể:

- Dây hụi thứ nhất mở ngày 25/01/2021al), loại hụi 2.000.000 đồng, gồm 27 phần hụi, mỗi tháng khui hụi 01 lần. Ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X tham gia 02 phần hụi và đã hốt phần hụi thứ nhất vào kỳ hụi thứ 07; phần hụi thứ hai hốt hụi ở kỳ thứ 8. Dây hụi này hiện nay đã mãn hụi, ông M, bà X còn nợ lại 78.000.000 đồng.

- Dây thứ hai mở ngày 06/6/2021al), loại hụi 2.000.000 đồng, gồm 36 phần hụi, mỗi tháng khui 01 lần. Ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X tham gia 01 phần, hốt vào kỳ hụi thứ 03, đã đóng hụi chết được 04 kỳ. Dây hụi này hiện đã mãn, số tiền ông M, bà X nợ hụi là 56.000.000 đồng.

- Dây thứ ba mở ngày 10/10/2021 (al) loại hụi 2.000.000 đồng, gồm 36 phần hụi, mỗi tháng khui 01 lần. Ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X tham gia 02 phần, phần hụi thứ nhất hốt vào kỳ thứ 02 sau đó không đóng hụi chết. Phần hụi thứ hai hốt vào kỳ thứ 4 đã đóng được 05 kỳ hụi chết. Dây hụi này hiện đã mãn, số tiền ông M, bà X nợ hụi là 122.000.000 đồng. Ngoài ra, dây hụi này Ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X còn mượn của bà Phan Thị Tuyết H 01 phần hụi, đã hốt ở kỳ thứ hai, nợ lại 68.000.000 đồng. Tổng số tiền ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X nợ hụi đối với dây hụi này là 194.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ tư mở ngày 20/02/2022 (al), loại hụi 3.000.000 đồng, gồm 32 kỳ hụi, mỗi tháng khui 01 lần. Ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X tham gia 01 phần, hốt vào kỳ thứ 02, đã đóng hụi chết được 02 kỳ, Dây hụi này hiện đã mãn, số tiền ông M, bà X nợ hụi là 81.000.000 đồng.

- Dây thứ năm mở ngày 15/01/2022 (al), loại hụi 2.000.000 đồng, gồm 27 phần hụi, mỗi tháng khui 01 lần. Ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X tham gia 02 phần hụi, phần hụi thứ nhất hốt vào kỳ thứ 4, đã đóng hụi chết được 03 kỳ, phần hụi thứ 2 hốt vào kỳ thứ 5 nhưng không đóng hụi chết. Dây hụi này hiện đã mãn, số tiền ông M, bà X nợ hụi là 82.000.000 đồng.

- Dây thứ sáu mở ngày 01/8/2023 (al), loại hụi 2.000.000 đồng, gồm 36 phần hụi, mỗi tháng khui 01 lần. Ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X tham gia 01 phần, hốt hụi kỳ thứ nhất, sau khi hốt thì không đóng hụi chết. Dây hụi này hiện đã mãn, số tiền ông M, bà X nợ hụi là 70.000.000 đồng.

Tổng số tiền nợ hụi của 06 dây hụi mà ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X còn nợ bà Phan Thị Tuyết H là 633.000.000 đồng. Ngoài ra, năm 2022, bà Phan Thị Tuyết H có cho ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X vay số tiền 297.000.000 đồng. Tổng số tiền nợ hụi và nợ vay là 930.000.000 đồng.

Bà Phan Thị Tuyết H cho rằng, việc bà Dương Thị X tham gia hụi một thời gian dài nên ông Nguyễn Văn M biết rõ và thống nhất với việc bà Dương Thị X tham gia hụi và vay tiền. Tiền hốt hụi và tiền vay được bà Dương Thị X sử dụng cho gia đình. Nay bà tự nguyện giảm bớt cho ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X số tiền 30.000.000 đồng, chỉ yêu cầu ông Nguyễn Văn M, bà Dương Thị X liên đới trả lại cho bà tổng số tiền là 900.000.000 đồng.

Bà Dương Thị X thừa nhận việc tham gia hụi, vay tiền của bà Phan Thị Tuyết H và thống nhất với số tiền nợ hụi, nợ vay còn thiếu bà Phan Thị Tuyết H là

900.000.000 đồng và đồng ý trả số tiền 900.000.000 đồng còn nợ. Tuy nhiên, nợ hụi và nợ vay của bà Phan Thị Tuyết H là nghĩa vụ của riêng bà, ông Nguyễn Văn M không biết việc bà tham gia hụi, hốt hụi, vay tiền. Ông Nguyễn Văn M cũng không có sử dụng tiền hốt hụi, tiền vay. Số tiền hốt hụi và tiền vay bà sử dụng vào việc chi xài trong sinh hoạt gia đình, nuôi con và một phần giao cho chủ hụi thanh toán các phần hụi chết. Do đó, ông Nguyễn Văn M không có nghĩa vụ thanh toán nợ cho bà Phan Thị Tuyết H.

Ông Nguyễn Văn M vắng mặt trong giai đoạn sơ thẩm, không có yêu cầu phản tố và không gửi ý kiến cho Tòa án cấp sơ thẩm. Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Văn M kháng cáo. Ông cho rằng không biết việc bà Dương Thị X tham gia hụi và vay tiền của bà Phan Thị Tuyết H. Ông không có nhận và cũng không sử dụng tiền hốt hụi, tiền vay nên không có nghĩa vụ liên đới với bà Dương Thị X trả nợ mà nghĩa vụ trả số tiền 900.000.000 đồng còn nợ là của riêng bà Dương Thị X.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2026/DS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau đã quyết định Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Tuyết H đối với bị đơn ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị X. Buộc ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị X có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị Tuyết H số tiền 900.000.000 đồng *(Chín trăm triệu đồng).*

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/02/2026, ông Nguyễn Văn M kháng cáo, yêu cầu xác định nghĩa vụ trả nợ cho bà Phan Thị Tuyết H là thuộc nghĩa vụ riêng của bà Dương Thị X, ông không có nghĩa vụ thanh toán nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn M; Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2026/DS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Kháng cáo của ông Nguyễn Văn M được thực hiện trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về nội dung tranh chấp, bà Dương Thị X thừa nhận có tham gia hụi, hốt hụi do bà Phan Thị Tuyết H làm chủ và vay tiền của bà Phan Thị Tuyết H, số tiền còn nợ bà Phan Thị Tuyết H là 900.000.000 đồng. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ 900.000.000 đồng là có căn cứ.

[3] Xét nội dung kháng cáo, ông Nguyễn Văn M cho rằng số tiền nợ hụi và nợ vay 900.000.000 đồng là nợ riêng của vợ ông là bà Dương Thị X, ông không tham gia hụi, không hốt hụi, không sử dụng tiền hụi, không vay tiền và không sử dụng tiền vay nên không có nghĩa vụ liên đới với bà Dương Thị X trong việc thanh toán nợ cho bà Phan Thị Tuyết H.

Xét thấy, quá trình bà Dương Thị X tham gia giao dịch hụi với bà Phan Thị Tuyết H thì ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị X là vợ chồng, cùng chung sống. Mặc dù, bà Dương Thị X là người trực tiếp tham gia giao dịch hụi và vay tiền nhưng toàn bộ các giao dịch trên đã xảy ra trong thời gian dài nên có căn cứ xác định ông Nguyễn Văn M biết rõ nhưng không có ý kiến phản đối. Ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị X đều thừa nhận trong thời gian bà Dương Thị X tham gia hụi, vay tiền và cho đến hiện tại thì ông Nguyễn Văn M với bà Dương Thị X là vợ chồng hợp pháp, có con chung, tài sản chung. Kinh tế gia đình là do công sức đóng góp chung của vợ chồng, vợ chồng không có làm ăn kinh tế riêng và cũng không có tài sản riêng. Bà Dương Thị X thừa nhận là tiền hốt hụi được cũng như tiền vay đã sử dụng vào mục đích sinh hoạt chung của gia đình, nuôi con và trả nợ hụi. định của pháp luật về hôn nhân và gia đình đã xác định vợ chồng bình đẳng, có quyền, nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt trong gia đình, có quyền, nghĩa vụ thực hiện giao dịch nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình và phải chịu trách nhiệm liên đới với giao dịch do một bên thực hiện.

Quá trình tố tụng tại tòa án cấp sơ thẩm, ông Nguyễn Văn M không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Tuyết H. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Văn M cũng không giao nộp được tài liệu, chứng cứ chứng minh khoản nợ trên là nợ riêng của bà Dương Thị X.

Từ các căn cứ trên, không có cơ sở xác định nghĩa vụ thanh toán nợ hụi, nợ vay là nghĩa vụ riêng của bà Dương Thị X. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Tuyết H, buộc ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị X cùng có nghĩa vụ liên đới thanh toán nợ cho bà Phan Thị Tuyết H là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

[4] Từ các căn cứ trên, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn M. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số:35/2026/DS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn M phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định chung.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn M. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2026/DS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau.

2. Áp dụng các 468, 471 Bộ luật Dân sự; Điều 27 và Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định

về họ, hụi, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Tuyết H. Buộc ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị X có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị Tuyết H số tiền nợ hụi và nợ vay tổng cộng là 900.000.000 đồng *(Chín trăm triệu đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị X phải chịu số tiền là 39.000.000 đồng *(Ba mươi chín triệu đồng)*. Bà Phan Thị Tuyết H không phải chịu án phí.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn M phải chịu 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0001859 ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại 2 Luật hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại 30 Luật hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Khu vực 2 Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 2;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Phương